TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA VIỄN** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hanh phúc**
Số: 02/2022/QĐST- HNGĐ	*Gia Viễn, ngày 07 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 97/2021/TLST - HNGĐ, ngày 22 tháng 11 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn:* anh Đặng Đắc Th1**,** sinh năm 1982; Nơi cư trú: thôn H L, xã G T, huyện GV, tỉnh Ninh Bình.

- *Bị đơn:* chị Bùi Thị Th2, sinh năm 1983; Nơi cư trú: thôn H L, xã G T, huyện GV, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Đặng Đắc Th1 và chị Bùi Thị Th2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: anh Đặng Đắc Th1 và chị Bùi Thị Th2 đều xác định vợ chồng có 02 con chung; cháu lớn tên là Đặng Bùi Anh T, sinh ngày 19/10/2007; cháu thứ hai tên là Đặng Minh T2, sinh ngày 13/3/2011. Khi ly hôn giao cho anh Đặng Đắc Th1 được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con chung kể từ tháng 12/2021 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Th2 không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho anh Th1. Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở .

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: anh Đặng Đắc Th1 và chị Bùi Thị Th2 đều xác định tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn: anh Đặng Đắc Th1 tự nguyện nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà anh Đặng Đắc Th1 đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2021/0003967 ngày 22/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia

Viễn, tỉnh Ninh Bình; Hoàn trả lại cho anh Đặng Đắc Th1 số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- THA dân sự huyện Gia Viễn;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn;
- UBND xã Gia Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lã Hoàng Giáp